Hà Nội, ngày 04 Tháng 09 năm 2024

Số: ……/2024/CV-SSIHO
V/v: Thông báo thay đổi lãi Trái phiếu VIC123029 phát hành ngày 14/09/2023

Kính gửi: TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP
NGƯỜI SỞ HỮU TRÁI PHIẾU TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP

Căn cứ theo Hợp đồng dịch vụ số VICH2326001/SSI-VIC/HĐDV giữa **TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP** và Công ty cổ phần chứng khoán SSI ("SSI") ký ngày 17/10/2023, SSI xin thông báo đến Quý Công ty và Người Sở Hữu Trái Phiếu về việc thay đổi lãi suất trái phiếu cho Người Sở Hữu Trái Phiếu **TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP** mã trái phiếu **VIC123029** phát hành ngày **14/09/2023** theo thông tin sau:

• Tên chứng khoán:	Trái phiếu VICH2326001
• Mã chứng khoán:	VIC123029
• Mệnh giá:	100.000 VNĐ/Trái Phiếu
• Tổng giá trị trái phiếu phát hành:	736.430.000.000 VNĐ
• Tổng số lượng trái phiếu phát hành:	7.364.300 Trái phiếu
• Kỳ tính lãi đợt 3:	Kể từ và bao gồm ngày 14/09/2024 đến và không bao gồm ngày 14/03/2025
• Ngày Xác định lãi suất :	30/08/2024
• Lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm KHCN với lãi suất trả sau bằng tiền Đồng kỳ hạn 12 tháng:	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam: 4,6 % Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam: 4,7 % Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam: 4,7 % Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam: 4,7 %
• Biên độ:	4,5%/năm
• Lãi suất Trái phiếu áp dụng cho Kỳ tính lãi đợt 3:	9,175%

Trân trọng!

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI

Lãi suất tiền gửi/tiền gửi tiết kiệm

Cá nhân

Thông tin mang tính tham khảo. Để có thông tin cụ thể, quý khách vui lòng liên hệ với Chi nhánh/Phòng giao dịch của Agribank trên toàn quốc (/vn/atm-chi-nhanh)

Kì hạn	VND	USD	EUR
Không kỳ hạn	0.2%	0%	0%
1 Tháng	1.7%	0%	0%
2 Tháng	1.7%	0%	0%
3 Tháng	2.0%	0%	0%
4 Tháng	2.0%	0%	0%
5 Tháng	2.0%	0%	0%
6 Tháng	3.0%	0%	0%
7 Tháng	3.0%	0%	0%

Kì hạn	VND	USD	EUR
8 Tháng	3.0%	0%	0%
9 Tháng	3.0%	0%	0%
10 Tháng	3.0%	0%	0%
11 Tháng	3.0%	0%	0%
12 Tháng	4.7%	0%	0%
13 Tháng	4.7%	0%	0%
15 Tháng	4.7%	0%	0%
18 Tháng	4.7%	0%	0%
24 Tháng	4.8%	0%	0%
Tiền gửi thanh toán	0.2%	0%	0%

Doanh nghiệp

Thông tin mang tính tham khảo. Để có thông tin cụ thể, quý khách vui lòng liên hệ với Chi nhánh/Phòng giao dịch của Agribank trên toàn quốc (/vn/atm-chi-nhanh)

Kì hạn	VND	USD	EUR
Không kỳ hạn	0.2%	0%	0%
1 Tháng	1.6%	0%	0%
2 Tháng	1.6%	0%	0%
3 Tháng	1.9%	0%	0%
4 Tháng	1.9%	0%	0%

Kì hạn	VND	USD	EUR
5 Tháng	1.9%	0%	0%
6 Tháng	2.9%	0%	0%
7 Tháng	2.9%	0%	0%
8 Tháng	2.9%	0%	0%
9 Tháng	2.9%	0%	0%
10 Tháng	2.9%	0%	0%
11 Tháng	2.9%	0%	0%
12 Tháng	4.2%	0%	0%
13 Tháng	4.2%	0%	0%
15 Tháng	4.2%	0%	0%
18 Tháng	4.2%	0%	0%
24 Tháng	4.2%	0%	0%
Tiền gửi thanh toán	0.2%	0%	0%

2019 Bản quyền thuộc về Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

Hội sở: Số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội

ĐT: 1900558818/(+84-24)32053205. Email: cskh@agribank.com.vn. Swift Code: VBAAVNVX



LÃI SUẤT HUY ĐỘNG ĐỐI VỚI CÁC KỲ HẠN

Kỳ hạn	VND (%/năm)	USD (%/năm)	EUR (%/năm)
Không kỳ hạn	0,1 %	0 %	0,1 %
Dưới 1 tháng	0,2 %	0 %	0,3 %
Từ 1 tháng đến dưới 2 tháng	1,7 %	0 %	0,4 %
Từ 2 tháng đến dưới 3 tháng	1,7 %	0 %	0,4 %
Từ 3 tháng đến dưới 4 tháng	2 %	0 %	0,5 %
Từ 4 tháng đến dưới 5 tháng	2 %	0 %	0,5 %

Từ 5 tháng đến dưới 6 tháng	2 %	0 %	0,5 %
Từ 6 tháng đến dưới 7 tháng	3 %	0 %	0,5 %
Từ 7 tháng đến dưới 8 tháng	3 %	0 %	0,4 %
Từ 8 tháng đến dưới 9 tháng	3 %	0 %	0,4 %
Từ 9 tháng đến dưới 10 tháng	3 %	0 %	0,4 %
Từ 10 tháng đến dưới 11 tháng	3 %	0 %	0,4 %
Từ 11 tháng đến dưới 12 tháng	3 %	0 %	0,4 %
12 tháng	4,7 %	0 %	0,3 %
Trên 12 tháng đến 13 tháng	4,7 %	0 %	0,3 %
Trên 13 tháng đến dưới 18 tháng	4,7 %	0 %	0,3 %
Từ 18 tháng đến dưới 24 tháng	4,7 %	0 %	0,3 %
Từ 24 tháng đến dưới 36 tháng	4,8 %	0 %	0,3 %
36 tháng	4,8 %	0 %	0,3 %
Trên 36 tháng	4,8 %	0 %	0,3 %

Lãi suất tiền gửi dành cho khách hàng cá nhân

Hà Nội

TÌM KIẾM

Kỳ hạn	USD	VND
Không kỳ hạn	%	0.1%
1 Tháng	%	1.7%
2 Tháng	%	1.7%
3 Tháng	%	2%

5 Tháng	%	2%
6 Tháng	%	3%
9 Tháng	%	3%
12 Tháng	%	4.7%
13 Tháng	%	4.7%
15 Tháng	%	4.7%
18 Tháng	%	4.7%
24 Tháng	%	4.7%
36 Tháng	%	4.7%

Lãi suất nêu trên áp dụng đối với khách hàng cá nhân và chỉ mang tính tham khảo, có thể thay đổi tùy từng địa bàn. Để biết mức lãi suất cụ thể Quý khách hàng vui lòng liên hệ với Chi nhánh/Phòng Giao dịch BIDV trên cả nước.

Lãi suất tiền gửi dành cho Khách hàng doanh nghiệp: ***Vui lòng tra cứu tại đây*** *(/wps/wcm/connect/4ee86264-6a73-40f2-96a6-ba18f54ebe90/Lai+suat+tien+gui+KHDN_19.03.pdf?MOD=AJPERES&CVID=oZgD0Wg)*

Lãi suất tiền gửi dành cho Khách hàng định chế: ***Vui lòng tra cứu tại đây*** *(/wps/wcm/connect/093c787f-77b4-45ea-83ee-7090ad03c2c1/Lai+suat+tien+gui+%C4%90CTC_01.04.2024.pdf?MOD=AJPERES&CVID=oWo-1xK)*

Vietcombank

60 tháng	4.70%	0.30%	0.00%

Ghi chú

- Lãi suất trên chỉ mang tính tham khảo và có thể thay đổi theo từng thời điểm.
- Lãi được tính trên số ngày thực tế và cơ sở tính lãi là 365 ngày.
- Bảng tính toán chỉ mang tính chất tham khảo.
- Lãi suất các loại ngoại tệ khác hoặc các kỳ hạn không niêm yết, Quý khách liên hệ Vietcombank gần nhất để được hỗ trợ.

Tính lãi tiết kiệm

Tiết kiệm tại quầy

SỐ TIỀN GỬI

VND

Nhập số tiền gửi

KỲ HẠN GỬI

Chọn kỳ hạn gửi

1 tháng 6 tháng 12 tháng 24 tháng

Tiền lãi dự tính

Số tiền lãi	0 VND
Tổng tiền	0 VND
Lãi suất	0%

Lãi suất được cập nhật lúc 10:01 30/08/2024

Có thể bạn quan tâm



Bảng lãi suất tiền gửi

Tiền gửi có kỳ hạn tại quầy

Kỳ hạn Kỳ hạn	VND VND	EUR EUR	USD USD
1 tháng	1.60%	0.30%	0.00%
2 tháng	1.60%	0.30%	0.00%
3 tháng	1.90%	0.30%	0.00%
6 tháng	2.90%	0.30%	0.00%
9 tháng	2.90%	0.30%	0.00%
12 tháng	4.60%	0.30%	0.00%
24 tháng	4.70%	0.30%	0.00%
36 tháng	4.70%	0.30%	0.00%